

Bản án số: 78/2020/HS-ST
Ngày: 10-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đăng Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Châu Thị Lệ
2. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền -
Cán bộ Tòa án nhân dân quận Gò Vấp Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thùy An - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2020/HSST-QĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hoàng S (tên gọi khác Bé A), sinh ngày 27/9/1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Đường C, phường N, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nhân viên bưu điện; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1960 và bà Lê Thị Kim N, sinh năm 1967; có vợ tên Nguyễn Thị Thanh L, có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 16/7/2019; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Kim Ngọc, sinh năm 1967; cư trú tại: Đường C, phường N, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bị nghiện ma túy nên khoảng 22 giờ ngày 14/7/2019, S dùng điện thoại

di động hiệu Samsung nhắn tin qua mạng xã hội Zalo với một người phụ nữ (không rõ lai lịch) để hỏi mua ma túy (hàng đá). Theo thỏa thuận, S điều khiển xe máy biển số 59V2-241.64 đến khu vực Bến xe An Suông, Quận 12 gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch). Tại đây, S đưa cho người này số tiền 500.000 đồng và nhận lại một hộp kim loại màu đỏ có in chữ Telephone bên trong có 03 gói nylon chứa ma túy tổng hợp. Sau đó, S quay về thuê phòng tại một khách sạn trên đường Lê Đức Thọ, quận Gò Vấp, lấy một ít ma túy vừa mua cho vào bình thủy tinh có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa do S tự làm để sử dụng, rồi gọi điện thoại rủ Phạm Nhật K đến phòng cùng sử dụng. Sử dụng ma túy xong K về nhà, số ma túy còn lại S vẫn để trong hộp kim loại và cất giấu trong túi quần trước bên phải đang mặc. Đến khoảng 18 giờ ngày 15/7/2019, S và K đến thuê phòng tại một khách sạn trên đường Tân Sơn Nhì, quận Gò Vấp và cùng sử dụng hết số ma túy còn lại chứa trong bộ dụng cụ đã sử dụng trước đó. Khoảng 12 giờ ngày 16/7/2019, S cất giấu số ma túy còn lại trong hộp kim loại màu đỏ trong túi quần trước bên phải đang mặc và sử dụng xe máy biển số 59V2-241.64 chở K đi ăn cơm rồi cùng đến đường Trường Chinh, quận Tân Bình. Tại đây, S mua 15 lọ thủy tinh, cất vào túi vải màu đen đang đeo trên người để làm dụng cụ sử dụng ma túy nhưng không nói cho K biết. Khi S và K đi đến trước nhà số 723 đường Tân Sơn, Phường 12, quận Gò Vấp thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện và bắt giữ.

Bản cáo trạng số 175/CTr-VKS ngày 09 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Hoàng S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngày 26/12/2019, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp đã có quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung đối với hành vi “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy” của S và xác minh, làm rõ số điện thoại, nhân thân lai lịch người phụ nữ bán ma túy cho S nhưng Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố. Đối với người bán ma túy cho S, cơ quan điều tra đã có công văn gửi Tổng Công ty Mobifone để yêu cầu xác minh số điện thoại nhưng chưa có kết quả trả lời. Khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, trình bày lời luận tội, đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo, 01 túi vải màu đen, 15 ống thủy tinh, 01 bình thủy tinh có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa, 01 đèn pin màu đen và 01 dao bấm bằng kim loại; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màu đen và chiếc xe máy biển số 59V2 – 241.64.

Bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án khoan hồng vì đã nhận thức được hành vi sai phạm của mình và quyết tâm sửa chữa, không vi phạm pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Kiểm sát viên thực hiện hành vi, quyết định tố tụng, thu thập chứng cứ, tài liệu theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình tiến hành tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, việc thu thập chứng cứ, tài liệu của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt quả tang, vật chứng thu giữ và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở xác định: Do nghiện ma túy nên bị cáo sử dụng chiếc điện thoại hiệu Samsung có số sim 0789755675 để nhắn tin cho một người (không rõ lai lịch) hỏi mua ma túy. Cả hai thỏa thuận gặp nhau tại bến xe An Sương thuộc Quận 12 để mua bán; tại đây bị cáo gặp 01 người đàn ông, rồi đưa cho người này 500.000 đồng và nhận lại 01 hộp kim loại màu đỏ có in chữ Telephone bên trong có 03 gói nylon chứa ma túy. Sau đó, bị cáo quay về thuê khách sạn và cùng với bạn sử dụng hết một phần số ma túy nêu trên; đến khoảng 12 giờ ngày 16/7/2019, bị cáo để trong túi quần trước bên phải lưng ma túy còn lại và điều khiển chiếc xe máy biển số 59V2-241.64 đến khu vực đường Trường Chinh, quận Tân Bình mua 15 ống thủy tinh làm dụng cụ sử dụng ma túy rồi cất vào trong túi vải màu đen đang đeo trên người. Trên đường quay về, khi đến trước căn nhà số 723 đường Tân Sơn thuộc phường 12, quận Gò Vấp thì bị cáo bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện lượng ma túy mà bị cáo đang cất giấu trong túi quần.

Kết luận định giám định số 1458/KLGD-H ngày 25 tháng 7 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể

không màu trong 03 gói nylon (để trong hộp kim loại màu đỏ) được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng S và hình dấu công an Phường 12, quận Gò Vấp là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,6815g (một phẩy sáu tám một năm gam), loại Methamphetamine. Do đó, hành vi của Nguyễn Hoàng S đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội nghiêm trọng. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Số ma túy thu giữ của bị cáo, 01 túi vải màu đen, 15 ống thủy tinh, 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành, chiếc điện thoại di động hiệu Samsung là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy và tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đối với 01 đèn pin màu đen và 01 dao bấm bằng kim loại là tài sản riêng, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo; riêng chiếc xe máy biển số biển số 59V2-241.64 mà bị cáo dùng vào việc phạm tội, tại phiên tòa, người có quyền, nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị Kim N và bị cáo cùng khai: Trước đây, khi mới xin được việc làm, do không có phương tiện đi lại nên bà N đã mua xe máy biển số biển số 59V2-241.64 cho bị cáo mượn sử dụng và để thuận tiện trong việc đi lại nên bà N đã giao chiếc xe cho bị cáo, còn mình vẫn giữ lại giấy tờ xe, khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bà N không biết nên đề nghị được nhận lại chiếc xe. Hội đồng xét xử xét thấy, lời khai của bà N và bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là phù hợp nên áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại chiếc xe nêu trên cho bà Lê Thị Kim N.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Nguyễn Hoàng S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt Nguyễn Hoàng S 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 7 năm 2019.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 01 gói bên trong chứa ma túy qua giám định là ma túy ở thể rắn, được niêm phong có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra sau giám định; tịch thu, tiêu hủy 01 túi vải màu đen, 15 ống thủy tinh, 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy (gồm 01 bình thủy tinh có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa); trả lại cho bị cáo 01 đèn pin màu đen, 01 dao bấm bằng kim loại và trả lại cho bà Lê Thị Kim N chiếc xe máy biển số 59V2-241.64 (*Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 100/LNKVC ngày 09/10/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q. Gò Vấp;
- VKSND TP.HCM;
- Cơ quan THAHS, CA Q. Gò Vấp
- Chi cục THADS Q. Gò Vấp;
- Sở Tư Pháp TP. HCM
- Lưu hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trần Đăng Tân